

Số 25/QĐ-HT

Mỹ Hà, ngày 22 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS MỸ HÀ

Căn cứ Luật Giáo dục, Luật cán bộ, công chức; Luật viên chức;

Căn cứ thông tư số 12/2011/BGD&ĐT ngày 28/3/2011 của Bộ GD&ĐT về Ban hành điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định về đạo đức nhà giáo;

Căn cứ Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quy tắc ứng xử văn hóa trong các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 437/SGDĐT-CTTT ngày 06/5/2019 của Sở GDĐT Bắc Giang về việc thực hiện Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 781/SGDĐT-VP ngày 01/8/2019 về việc thực hiện nghiêm quy định thời gian làm việc và quy định không uống rượu bia;

Xét đề nghị của bộ phận chuyên môn nhà trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học của nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên, người lao động và học sinh trường THCS Mỹ Hà

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông (bà) cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, người lao động và học sinh thuộc trường THCS Mỹ Hà chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3(đề t/h);
- Phòng GD&ĐT (đề b/c);- Lưu: VP.

HIỆU TRƯỞNG

Bùi Đăng Khoa

QUY TẮC

Ứng xử văn hóa trong trường học

(Ban hành kèm theo Quyết định số 25/QĐ-HT, ngày 22 tháng 9 năm 2019)

CHƯƠNG I. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Nguyên tắc xây dựng bộ quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường:

- Bảo đảm định hướng giáo dục đạo đức, lối sống và hoàn thiện nhân cách học sinh;
- Phù hợp với chuẩn mực đạo đức đã được xã hội thừa nhận; phù hợp với quy định của pháp luật;
- Phù hợp với mục tiêu, đặc điểm của nhà trường, ngành Giáo dục; đảm bảo tính thực tiễn và khả thi;
- Bảo đảm tính dân chủ và nhân văn.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:

- Quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường quy định về chuẩn mực nhà giáo và quy tắc ứng xử của CB- GV- NV khi thi hành nhiệm vụ, trong quan hệ với đồng nghiệp, học sinh, phụ huynh học sinh và xã hội. Ứng xử của học sinh trong học tập, rèn luyện tại trường và ngoài xã hội.

- Đối tượng thực hiện là toàn bộ CB- GV- NV, HS trường THCS Mỹ Hà.

- Công chức, viên chức ngoài việc thực hiện Quy tắc ứng xử của trường THCS Mỹ Hà tại văn bản này còn phải thực hiện nghiêm túc Quy chế văn hoá công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước theo quy định của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/08/2007; Công văn số 1024/SGDDĐT-VP, ngày 18/9/2014 của Sở GD-ĐT Bắc Giang về thực hiện một số quy định trong văn hóa ứng xử trong ngành GD-ĐT; Quy định về đạo đức nhà giáo tại quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ GD-ĐT; Công văn số 781/SGDDĐT-VP ngày 01/8/2019 về việc thực hiện nghiêm quy định thời gian làm việc và quy định không uống rượu bia; Quy chế cơ quan của trường THCS Mỹ Hà.

Điều 3. Mục đích:

- Bộ Quy tắc ứng xử trong trường học là những chuẩn mực, giá trị và hành vi ứng xử văn hóa thông qua các hoạt động giao tiếp, sinh hoạt, làm việc, học tập..., nhằm điều chỉnh cách thức ứng xử của mọi thành viên trong nhà trường

theo thuần phong mỹ tục; tạo môi trường làm việc, học tập thân thiện, hợp tác, trách nhiệm, cởi mở, trung thực, văn minh trong nhà trường.

- Là căn cứ để nhà trường xử lý trách nhiệm khi cán bộ, viên chức vi phạm các chuẩn mực đạo đức, xử sự trong thi hành nhiệm vụ và trong các mối quan hệ công tác, đồng thời là căn cứ để đánh giá, xếp loại và giám sát việc chấp hành các quy định pháp luật của cán bộ, viên chức.

- Là căn cứ để đánh giá, xếp loại, khen thưởng học sinh hàng năm.

Điều 4. Nguyên tắc:

- Tuân thủ các quy định của pháp luật; phù hợp với chuẩn mực đạo đức, thuần phong mỹ tục và truyền thống văn hóa của dân tộc, của địa phương.

- Thể hiện được giá trị cốt lõi: Nhân ái, tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác, trung thực trong các mối quan hệ của mỗi thành viên trong cơ sở giáo dục đối với người khác, đối với môi trường xung quanh và đối với chính mình.

- Đảm bảo định hướng giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa, phát triển phẩm chất, năng lực của người học, nâng cao đạo đức nghề nghiệp của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị.

- Dễ hiểu, dễ thực hiện; phù hợp với lứa tuổi, cấp học và đặc trưng văn hóa vùng miền.

Việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung Bộ Quy tắc ứng xử phải được thảo luận dân chủ, khách quan, công khai và được sự đồng thuận của đa số các thành viên trong nhà trường.

CHƯƠNG II.

NỘI DUNG QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ, NHÂN VIÊN TRONG NHÀ TRƯỜNG

Mục I. Chuẩn mực đạo đức của đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên, người lao động

Điều 5. Phẩm chất chính trị:

1. Chấp hành nghiêm chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, các quy định của ngành giáo dục, địa phương và nhà trường. Không ngừng học tập để nâng cao trình độ lý luận chính trị để vận dụng vào các hoạt động giáo dục, giảng dạy và đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ được giao.

2. Có ý thức tổ chức kỷ luật, nghiêm chỉnh chấp hành sự phân công của cấp trên, có ý thức đạo đức cách mạng, hết lòng vì sự nghiệp giáo dục và nhà trường, bảo vệ danh dự nhà trường, giữ gìn và phát huy truyền thống của nhà trường.

3. Gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, tích cực tham gia các hoạt động chính trị và hoạt động xã hội.

Điều 6. Đạo đức nghề nghiệp :

1. Luôn tâm huyết với nghề dạy học, có ý thức giữ gìn danh dự, uy tín và lương tâm nhà giáo; có tinh thần đoàn kết, thương yêu và giúp đỡ đồng nghiệp trong cuộc sống và trong công tác. Có lòng nhân ái, yêu thương, bao dung, độ lượng, đối xử hòa nhã với đồng nghiệp, với học sinh; luôn bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đồng nghiệp, của học sinh và cộng đồng.

2. Tận tụy với công việc được giao, thực hiện đúng điều lệ nhà trường, quy chế của ngành giáo dục và nội quy nhà trường. Công bằng trong giảng dạy và giáo dục, đánh giá khách quan, đúng thực chất năng lực người học.

3. Thường xuyên tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học, kỹ năng sống để hoàn thành nhiệm vụ được giao, đáp ứng với yêu cầu của đổi mới GD&ĐT.

4. Có tinh thần đấu tranh phê và tự phê, sẵn sàng tiếp thu ý kiến đóng góp cho đồng nghiệp, lãnh đạo. Đấu tranh ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm quy định đạo đức nghề nghiệp. Quan hệ đúng mực, gần gũi với nhân dân, phụ huynh học sinh, đồng nghiệp và học sinh.

5. Có ý thức giữ gìn, bảo vệ uy tín, phẩm chất, đạo đức nhà giáo. Thực hành tiết kiệm, chống bệnh thành tích, tham nhũng, lãng phí.

Điều 7. Lối sống, tác phong:

1. Sống có mục đích, lý tưởng cao đẹp, có ý chí vươn lên, có tinh thần phấn đấu với động cơ trong sáng, chủ động sáng tạo, thực hành liêm chính, chí công, vô tư theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

2. Có lối sống hòa nhập với cộng đồng, phù hợp với bản sắc dân tộc, thích ứng với sự tiến bộ của xã hội; biết ủng hộ, khuyến khích lối sống văn minh, tiến bộ, phê phán lối sống ích kỷ, lạc hậu, thực dụng.

3. Có tác phong làm việc nhanh nhẹn, khẩn trương, khoa học; có thái độ văn minh, lịch sự trong quan hệ xã hội, trong giao tiếp với mọi người; giải quyết công việc khách quan, tận tình, chu đáo.

4. Xây dựng gia đình văn hóa, thương yêu, tôn trọng lẫn nhau, chăm sóc, dạy dỗ con cái học hành chăm chỉ, ngoan ngoãn, lễ độ; Thực hiện nếp sống có văn hóa nơi công cộng.

Điều 8. Trang phục:

- Khi thực hiện nhiệm vụ, trang phục gọn gàng, giản dị, lịch sự, phù hợp với nghề dạy học, không gây phản cảm và phân tán sự chú ý của học sinh:

- Mặc trang phục ngày lễ theo quy định của ngành :

+ Lễ phục của nam cán bộ, công chức, viên chức: Bộ comple, áo sơ mi, cravat,...

+ Lễ phục của nữ cán bộ, công chức, viên chức: Quần áo dài truyền thống, váy công sở, bộ comple nữ,...

- Khi lên lớp, không mặc áo phông không có cổ bẻ, áo sát nách, áo cổ rộng, cổ trễ, khi viết bảng không được để hở nách, lưng, bụng,...

- Cán bộ, công chức, viên chức là nữ không mặc váy xòe ngắn, váy ngắn (tối thiểu chạm đầu gối), váy sát nách, cổ rộng, cổ trễ,...

Mục II. Quy tắc ứng xử

Điều 9. Ứng xử với bản thân:

1. BGH luôn gương mẫu, nhiệt tình trách nhiệm, tận tụy với công việc, hết lòng vì tập thể; Kịp thời nắm bắt tâm tư, tình cảm của GV- NV để có hình thức điều hành phù hợp, nhằm phát huy khả năng kinh nghiệm, sáng tạo, chủ động thực hiện nhiệm vụ được giao. Phát huy dân chủ thực sự, tạo điều kiện tự học, tự rèn và phát huy sáng kiến của GV- NV. Tôn trọng và tạo niềm tin cho GV- NV khi giao và chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ; Bảo vệ danh dự của GV- NV khi bị phản ánh, khiếu nại, tố cáo không đúng sự thật.

2. GV- NV gương mẫu, tích cực, chủ động, sáng tạo trong công việc. Có lòng tự trọng, có thái độ khiêm tốn, cầu thị tiến bộ. Sống hòa đồng, thân thiện, luôn lắng nghe ý kiến, tự nhận xét, đánh giá trung thực, thẳng thắn. Biết tự phê bình và phê bình, luôn thể hiện mình vì mọi người.

Điều 10. Ứng xử với học sinh:

- Làm gương cho học sinh, mẫu mực trong lời nói, cử chỉ và việc làm, bao dung, trách nhiệm, yêu thương học sinh; biết chia sẻ và giúp đỡ học sinh, đặc biệt là các em học sinh có nhận thức chậm, học lực yếu, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có vấn đề về tâm lý, học sinh khuyết tật.

- Tích cực phòng, chống bạo lực học đường, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

- Biết kiềm chế, bình tĩnh khi xử lý các tình huống trước học sinh.

- Không xâm phạm thân thể, xúc phạm danh dự, nhân phẩm học sinh, gây tổn thương, vụ lợi.

- Không trù dập, dọa nạt, chèn ép hoặc có thái độ thiên vị, phân biệt đối xử, thành kiến học sinh; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi vi phạm của người học.

Điều 11. Ứng xử với cấp trên, cấp dưới, đồng nghiệp.

1. Đối với lãnh đạo phải tôn trọng địa vị của người lãnh đạo, phục tùng và chấp hành nhiệm vụ được giao; phát huy tinh thần tự chủ, dám chịu trách nhiệm, có trách nhiệm đóng góp ý kiến trong hoạt động, điều hành của lãnh đạo nhà trường để mọi hoạt động đạt hiệu quả.

2. Đối với đồng nghiệp phải chân thành, thẳng thắn, nhiệt tình, cộng sự phải đảm bảo sự đồng thuận, hiệp lực chung chăm lo cho sự nghiệp giáo dục và danh dự nhà trường.

Điều 12. Ứng xử với cơ quan, trường học khác:

- Có thái độ hòa nhã, văn minh lịch sự; Luôn tôn trọng, tìm hiểu và tuân theo quy định, nội quy của đơn vị đó. Có ý thức giao lưu học hỏi cầu thị tiến bộ.

Điều 13. Ứng xử với người thân trong gia đình:

- Tôn trọng, thương yêu, quan tâm, giúp đỡ tận tình, chu đáo, thực hiện tốt bổn phận và trách nhiệm.

Điều 14. Ứng xử với cha mẹ người học:

- Tôn trọng, thẳng thắn, chân tình, khéo léo; Thường xuyên quan tâm, chia sẻ thông tin tình hình học sinh, nhà trường; phối hợp chặt chẽ trong công tác giáo dục học sinh; giữ uy tín, phẩm chất, đạo đức nhà giáo.

Điều 15. Ứng xử với khách đến làm việc, các tổ chức khác và người nước ngoài:

- Với khách đến trường phải có thái độ tôn trọng.
- Giải thích, hướng dẫn rõ ràng, cụ thể về các quy định liên quan đến giải quyết công việc.
- Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà, vô trách nhiệm, vô cảm khi thực hiện nhiệm vụ.
- Khi có cơ hội giao tiếp với người nước ngoài phải thể hiện sự tự tin bản thân, tự tin dân tộc, lòng yêu nước, tự hào dân tộc .

Điều 16. Ứng xử với môi trường:

- Đảm bảo thân thiện với môi trường, có ý thức bảo vệ giữ gìn, không có hành vi phá hoại, ảnh hưởng không tốt đến môi trường.

Điều 17. Ứng xử với cộng đồng xã hội:

1. Giao tiếp với mọi người nơi cư trú đảm bảo tôn trọng, lễ phép, ân cần giúp đỡ. Trong sinh hoạt đảm bảo tôn trọng, không làm mất an ninh trật tự, không gây ồn ào, mất vệ sinh chung.

2. Ứng xử văn hóa giao thông: Hiểu biết đầy đủ, đúng quy định của pháp luật và nghiêm chỉnh chấp hành. Khi tham gia giao thông phải có trách nhiệm với bản thân, tôn trọng, nhường nhịn và giúp đỡ người khác. Chấp hành luật giao thông : Đi đúng phần đường, làn đường, đúng tốc độ, đúng chỉ dẫn, đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe gắn máy, xe đạp- xe máy điện, không uống rượu bia khi lái xe.

CHƯƠNG III. QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA NGƯỜI HỌC

Điều 18. Ứng xử với bản thân người học:

*Trong giờ học đảm bảo:

- Tư thế, tác phong nghiêm túc.
- Tôn trọng thầy giáo, cô giáo và bạn cùng lớp.
- Có ý thức tự học ở trường, ở nhà, học tập bạn bè.
- Khi trao đổi, thảo luận về nội dung bài giảng đảm bảo thái độ cầu thị, tôn trọng ý kiến người khác.
- Khi cần mượn, trả đồ dùng học tập đảm bảo thái độ nghiêm túc, lời nói nhẹ nhàng.
- Khi bản thân bị ốm đau đột xuất đảm bảo kín đáo, tế nhị, hạn chế làm ảnh hưởng đến mọi người; đảm bảo giữ vệ sinh cá nhân và tránh làm lây lan bệnh cho người khác.
- Ngăn chặn, tố giác hành vi bạo lực xảy ra đối với bản thân, bạn bè với nhà trường và gia đình để có biện pháp xử lý.
- Sử dụng mạng xã hội, mạng internet lành mạnh, đúng quy định của pháp luật.

- Có ý thức giữ gìn vệ sinh lớp học.

* Trang phục Học sinh:

- Đầu tóc gọn gàng: nam để tóc cắt ngắn vừa phải, màu tóc tự nhiên; nữ để tóc dài hay ngắn phù hợp, màu tóc và kiểu tóc tự nhiên.
- Phải sử dụng trang phục sạch sẽ, gọn gàng phù hợp với lứa tuổi và hoạt động giáo dục của trường.
- Thực hiện nghiêm túc quy định mặc đồng phục của trường
- Không mặc áo không có cổ bẻ, quần rách, xước, vá; không mặc quần lửng, váy, quần ngắn, áo sát nách, áo cổ rộng.

Điều 19. Ứng xử với bạn bè:

- Biết chào hỏi, xưng hô với bạn bè đảm bảo thân mật, cởi mở, trong sáng như gọi “bạn”, xưng “tôi” hoặc “tớ”.
- Biết khiêm tốn, thật thà, trung thực, tôn trọng, hòa nhã với bạn bè.
- Biết cảm thông và chia sẻ buồn vui, giúp đỡ bạn trong lúc khó khăn, hoạn nạn, ốm đau.
- Trong học tập biết giúp đỡ, hướng dẫn tận tình các bạn học yếu. Chịu khó học tập bạn tốt để cùng nhau tiến bộ.
- Biết nhận lỗi và sửa lỗi khi mình làm điều sai với bạn. Biết tha lỗi khi bạn làm sai với mình.
- Ngăn chặn, tố giác hành vi bạo lực xảy ra đối với bạn bè với nhà trường và gia đình để có biện pháp xử lý.
- Đối thoại, nói chuyện, trao đổi với bạn bè chân thành, thẳng thắn, cởi mở, ôn tồn... Biết lắng nghe tích cực và phản hồi mang tính xây dựng khi thảo luận, tranh luận.
- Quan hệ với bạn khác giới đảm bảo tôn trọng, đúng mức

Điều 20. Ứng xử với thầy cô giáo, cán bộ quản lý, nhân viên, người lao động trong nhà trường:

- Biết chào hỏi, xưng hô với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường kính trọng, lễ phép, chấp hành các yêu cầu theo quy định.
- Khi hỏi, trả lời đảm bảo trật tự trên dưới, câu hỏi và trả lời ngắn gọn, rõ ràng, có thưa gửi, cảm ơn.
- Biết vâng lời, bày tỏ ý kiến khi muốn quan điểm và nguyện vọng trước cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.
- Khi làm phiền cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường đảm bảo thái độ văn minh, tế nhị, biết xin lỗi ...
- Không bịa đặt thông tin, không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm, bạo lực đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường.

Điều 21. Ứng xử với khách đến làm việc :

- Biết chào hỏi, giao tiếp với khách đảm bảo tôn trọng, lễ phép, ân cần, giúp đỡ, biết nói lời cảm ơn, xin lỗi.
- Tận tình hướng dẫn khách đến trường tìm gặp cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên,...
- Luôn kính trọng người lớn tuổi; biết kính trên nhường dưới; giúp đỡ khách khi gặp khó khăn.

Điều 22. Ứng xử trong gia đình:

- Xưng hô, mời, gọi đảm bảo sự kính trọng, lễ phép, thương yêu, quan tâm đến mọi người trong gia đình.
- Biết chào hỏi khi đi, về, biết mời lúc ăn uống đảm bảo lễ phép.

- Quan hệ với anh chị em trong gia đình đảm bảo trật tự họ hàng, quan tâm chăm sóc, nhường nhịn, giúp đỡ, chia sẻ, chân thành.
- Khi có khách đến nhà, phải chào hỏi lễ phép, biết rót nước mời khách, tiếp khách chân tình, cởi mở, lắng nghe.
- Có ý thức giúp đỡ ông bà, bố mẹ những công việc vừa sức.

Điều 23. Ứng xử với môi trường:

Đảm bảo thân thiện với môi trường, có ý thức bảo vệ giữ gìn, không có hành vi phá hoại, ảnh hưởng không tốt đến môi trường: Không hò hét, không khạc nhổ, vứt rác bừa bãi, không bẻ cành hái hoa, bảo vệ cây xanh và các CSVCTB của các công trình công cộng.

Điều 24. Ứng xử với cộng đồng xã hội:

1. Giao tiếp với mọi người nơi cư trú đảm bảo tôn trọng, lễ phép, ân cần giúp đỡ. Trong sinh hoạt đảm bảo tôn trọng, không làm mất an ninh trật tự, không gây ồn ào, mất vệ sinh chung.

2. Khi tham gia các hoạt động chung đảm bảo nếp sống văn minh, đúng giờ, tác phong nhanh nhẹn, có ý thức giữ vệ sinh chung, không mất trật tự. Thực hiện đúng quy định trong lớp học. Trong các nơi công cộng đảm bảo cử chỉ hành động lịch thiệp, biết xin lỗi khi làm phiền, cảm ơn khi được phục vụ, giúp đỡ.

3. Ứng xử văn hóa giao thông: Hiểu biết đầy đủ, đúng quy định của pháp luật và nghiêm chỉnh chấp hành. Khi tham gia giao thông phải có trách nhiệm với bản thân, tôn trọng, nhường nhịn và giúp đỡ người khác. Chấp hành luật giao thông : Đi đúng phần đường, làn đường, đúng chỉ dẫn, đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe gắn máy, xe đạp- xe máy điện.

CHƯƠNG IV.

QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA CHA MẸ HỌC SINH

Điều 25: Ứng xử với học sinh

- Ngôn ngữ đúng mực, khích lệ, thân thiện, yêu thương, gần gũi.
- Biết lắng nghe, tôn trọng những ý kiến của học sinh, chia sẻ những khó khăn của con em mình.
- Tạo điều kiện, quan tâm, chia sẻ những điều trong cuộc sống hàng ngày.
- Không xúc phạm, bạo lực đối với con em mình.
- Không nên gây áp lực cho con em mình thông qua cách so sánh mang tính tiêu cực với học sinh khác.

Điều 26: Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

- Tôn trọng, trách nhiệm, sẵn sàng hợp tác cùng giáo dục học sinh, chia sẻ với những khó khăn của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

- Không bịa đặt thông tin; không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

CHƯƠNG V. QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA KHÁCH ĐẾN TRƯỜNG

Điều 27: Ứng xử của khách đến trường

*** Ứng xử với học sinh**

- Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, thân thiện;
- Không xúc phạm, bạo lực học sinh.

*** Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên**

- Có thái độ đúng mực, tôn trọng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.
- Không bịa đặt thông tin, làm ảnh hưởng xấu đến hình ảnh của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.
- Không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

*** Trang phục:**

- Phụ huynh học sinh và khách đến trường phải sử dụng trang phục phù hợp với môi trường giáo dục.
- Không sử dụng trang phục gây phản cảm: Quần đùi, quần ngắn, áo ba lỗ, bộ đồ ngủ, áo hai dây, cổ trễ...

CHƯƠNG IV. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

Điều 28: Trách nhiệm của Ban giám hiệu nhà trường

- Xây dựng bộ quy tắc ứng xử, hướng dẫn, tổ chức thực hiện Quy tắc.
- Kiểm tra giám sát việc thực hiện Quy tắc này của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường.
- Phê bình, chấn chỉnh, xử lý các vi phạm đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh của nhà trường.
- Đánh giá trong quá trình triển khai; kịp thời điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện, phù hợp với tình hình thực tế nhà trường.

Điều 29: Trách nhiệm của các đoàn thể, các tổ chuyên môn, tổ văn phòng

- Công đoàn:
 - + Phối hợp tổ chức lấy ý kiến công đoàn viên để điều chỉnh, bổ sung, xây dựng bộ quy tắc ứng xử; tuyên truyền, triển khai thực hiện đến công đoàn viên.
 - + Phối hợp với nhà trường đôn đốc, nhắc nhở công đoàn viên vi phạm, thực hiện đưa các nội dung quy tắc ứng xử vào đánh giá, xếp loại công đoàn viên cuối học kỳ và cuối năm học.
- Đoàn thanh niên, Đội TN:
 - + Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm tổ chức lấy ý kiến học sinh để điều chỉnh, bổ sung, xây dựng bộ quy tắc ứng xử.

+ Tuyên truyền, tổ chức thực hiện đến học sinh trong trường, chỉ đạo các chi đoàn, chi hội niêm yết quy tắc ứng xử tại bảng tin thanh niên trong lớp học.

+ Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm đôn đốc, theo dõi việc thực hiện của học sinh, nhắc nhở kịp thời những học sinh vi phạm; đưa nội dung quy tắc ứng xử vào đánh giá, xếp loại đoàn viên thanh niên, xếp loại chi đoàn, chi hội cuối học kỳ và cuối năm học.

- Các tổ chuyên môn: Tuyên truyền đến giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế trong giảng dạy và trong thực hiện nhiệm vụ tại trường; chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm thực hiện tuyên truyền đến cha mẹ học sinh trong các buổi họp phụ huynh học sinh.

- Tổ văn phòng: Tuyên truyền đến khách, các tổ chức, cá nhân liên quan khi đến trường liên hệ công tác hoặc giải quyết công việc, có trách nhiệm thực hiện đúng các quy định tại quy tắc này.

Điều 30. Trách nhiệm của giáo viên, nhân viên, người lao động nhà trường:

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trong trường: Vận động các đồng nghiệp, bạn bè thực hiện đúng các quy định; khi phát hiện cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh của nhà trường, các tổ chức cá nhân liên quan vi phạm quy tắc này phải kịp thời góp ý để họ sửa đổi, đồng thời phản ánh với Ban Giám hiệu nhà trường.

Điều 31. Trách nhiệm của học sinh:

Thực hiện nghiêm túc các điều trong bộ quy tắc này. khi phát hiện bạn vi phạm quy tắc, chân tình góp ý để bạn sửa chữa, đồng thời phản ánh kịp thời với thầy cô giáo, lãnh đạo nhà trường.

Điều 32. Hiệu lực thi hành:

- Bộ quy tắc ứng xử văn hóa có hiệu lực kể từ ngày ký. Hàng năm, nhà trường có sự rà soát lại các nội dung và đánh giá việc thực hiện quy tắc ứng xử trong nhà trường. Trường hợp có sự thay đổi, điều chỉnh sẽ được bổ sung vào đầu năm học cho phù hợp qui định và đảm bảo yêu cầu đạo đức xã hội theo hướng tích cực và phát triển. Mọi sự thay đổi được thảo luận và đồng thuận của các thành viên trong nhà trường; Hiệu trưởng chịu trách nhiệm quyết định thực hiện.

Nơi nhận:

- BGH (c/đ);
- Phòng tiếp dân, các phòng tổ CM, tổ VP, bảng tin của trường (niêm yết);
- Lưu: VT.

Bản điện tử:

HIỆU TRƯỞNG

Bùi Đăng Khoa

- CBGV, NV (t/h);
- Website trường.